HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2024-2025. Học kỳ 1

Môn thi: **Quản lý an toàn thông tin**
Hình thức thi: Tự luận Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 198

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	256	AT180201	Bùi Việt	An	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
2	100	AT180401	Nguyễn Văn	An	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
3	101	AT180204	Bùi Tuấn	Anh	9,5	9,5	9,5	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
4	196	AT180403	Bùi Việt	Anh	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
5	197	AT180303	Mai Hoàng	Anh	8	9,5	8,45	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
6	163	AT180602	Nguyễn Đức	Anh	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
7	102	AT180503	Nguyễn Hải	Anh	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
8	133	AT180304	Nguyễn Ngọc	Anh	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
9	226	AT180404	Nguyễn Thế	Anh	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
10	227	AT180505	Nguyễn Thị Minh	Anh	9,5	10	9,65	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
11	198	AT180402	Nguyễn Thị Phương	Anh	9	7	8,4	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
12	228	AT180105	Nguyễn Việt	Anh	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
13	257	AT180205	Nguyễn Việt	Anh	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
14	164	AT180504	Phạm Quỳnh	Anh	8	10	8,6	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
15	134	AT180203	Triệu Thế	Anh	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
16	229	AT180502	Trương Thị Ngọc	Anh	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
17	165	AT180604	Nguyễn Khắc Hải	Bắc	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
18	258	AT180106	Nguyễn Phương	Bắc	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
19	103	AT180605	Phạm Thị Ngọc	Bích	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
20	135	AT180406	Nguyễn Duy	Bình	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
21	259	AT180206	Nguyễn Văn	Bình	9	9,5	9,15	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
22	230	AT180506	Lường Thị	Châm	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
23	260	AT180107	Đào Hữu	Châu	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
24	231	AT180207	Lê Minh	Châu	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
25	104	AT180108	Nguyễn Đức	Chiều	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
26	136	AT180208	Trần Đức	Chính	5	8	5,9	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
27	232	AT180308	Cao Đăng	Chương	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
28		AT180407	Phạm Thành	Công	0	0	0	1				Cấm thi
29	233	AT180408	Dương Thị	Cúc	10	10	10	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
30	105	AT180508	Đặng Hùng	Cường	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
31	234	AT180507	Nguyễn Mạnh	Cường	9	8	8,7	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
32	106	AT180607	Phạm Bá	Cường	7,5	9	8	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
33	199	AT180209	Nguyễn Công	Danh	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
34	235	AT180410	Cao Trung	Du	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
35	236	AT180212	Lê Ngọc	Dung	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
36		AT160212	Nguyễn Đức	Dũng	0	0	0	1				Cấm thi; Nợ HP
37	107	AT180112	Nguyễn Thị	Dung	8,5	10	9	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
38		AT180512	Trần Đăng Tuấn	Dũng	9	7	8,4	1				Nợ HP
39	137	AT180312	Vũ Quang	Dũng	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
40	261	AT180114	Cấn Thái	Dương	7	8	7,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
41	262	AT180414	Chu Hồ Bình	Dương	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
42	263	AT180413	Mai Hoàng	Dương	8,5	7	8,1	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
43	200	AT180113	Nguyễn Đức	Dương	5	7	5,6	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
44	201	AT180513	Nguyễn Hoàng	Dương	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
45	166	AT180612	Nguyễn Thái	Dương	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
46	138	AT180213	Phạm Thái	Dương	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
47	167	AT180214	Văn Thị Thùy	Dương	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
48	264	AT180109	Nguyễn Linh	Đan	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
49	237	AT180210	Vũ Quang	Đạo	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
50	139	AT180409	Bùi Trọng	Đạt	9	8	8,7	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
51	168	AT180309	Nguyễn Tiến	Đạt	5	6	5,3	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
52	140	AT180310	Nguyễn Quốc	Đồng	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	

53	265	AT180211	Âu Quang	Đức	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
54	202	AT180510	Đàm Văn	Đức	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
55	266	AT180611	Lê Anh	Đức	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
56	108	AT180411	Phạm Minh	Đức	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
57	169	AT180111	Trần Minh	Đức	7,5	8	7,7	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
58	238	AT180215	Hoàng Hà	Giang	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
59	239	AT180615	Hồ Thị Hương	Giang	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
60	203	AT180117	Phan Thị	Hà	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
61	109	AT180118	Hoàng Nguyễn Anh	Hào	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
62	240	AT180217	Nghiêm Trung	Hậu	10	10	10	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
63	110	AT180416	Nguyễn Văn	Hiền	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
64	267	AT180516	Nguyễn Chung	Hiếu	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
65	204	AT180119	Nguyễn Đức	Hiếu	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
66	205	AT180417	Nguyễn Xuân	Hiếu	8,5	10	9	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
67	268	AT180317	Trần Trung	Hiếu	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
68	269	AT180618	Nguyễn Tiến	Hòa	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
69		AT141022	Đinh Văn	Hoan	0	0	0	1				Cấm thi
70	111	AT180120	Đinh Tiến	Hoàng	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
71	112	AT180418	Nguyễn Huy	Hoàng	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
72		AT180517	Nguyễn Huy	Hoàng	9,5	9	9,4	1				Nợ HP
73	113	AT180318	Nông Việt	Hoàng	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
74	114	AT180518	Trần Nhật	Hoàng	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
75	241	AT180420	Chu Việt	Hùng	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
76	141	AT180121	Đào Vĩnh	Hùng	7	9	7,6	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
77	270	AT180519	Nguyễn Duy	Hùng	9,5	10	9,7	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
78	170	AT180419	Nguyễn Mạnh	Hùng	8,5	10	9	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
79	242	AT180221	Nguyễn Minh	Hùng	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
80	171	AT180123	Cao Quang	Huy	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
81	206	AT180222	Nguyễn Hữu	Huy	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
82	172	AT180322	Nguyễn Ngọc	Huy	8	9,5	8,45	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
83		AT180422	Nguyễn Quang	Huy	0	0	0	1				Cấm thi; Nợ HP
84	271	AT180122	Trần Quang	Huy	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
85	272	AT180126	Nguyễn Thị	Huyền	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
86	115	AT180623	Trần Thanh	Huyền	8	9,5	8,45	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
87	273	AT180321	Hoà	Hưng	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
88	173	AT150125	Lê Viết	Hưng	8,5	7	8,1	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
89	116	AT180651	Nguyễn Quốc	Hưng	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
90	142	AT180621	Trần Viết	Hưng	9	8	8,7	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
91	174	AT180521	Trần Quang	Hưởng	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
92	175	AT180524	Nguyễn Tiến	Khải	9	9,5	9,15	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
93	243	AT180424	Lê Minh	Khang	7,5	9	8	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
94	117	AT180224	Nguyễn Văn	Khang	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
95	143	AT180425	Đặng Lê Quốc	Khánh	9,5	10	9,65	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
96	208	AT180125	Đặng Ngọc	Khánh	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
97	209	AT180226	Hồ Việt	Khánh	9	7	8,4	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
98	244	AT180127	Lê Bá	Khánh	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
99	144	AT180325	Nguyễn Duy	Khánh	7,5	9	8	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
100	207	AT180124	Phạm Văn	Khanh	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
101	176	AT180225	Phan Nam	Khánh	9	9,5	9,15	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
102	145	AT180625	Trần Minh	Khánh	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
103	245	AT180227	Nguyễn Đình	Khiêm	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
104	210	AT180326	Trịnh Hữu	Khiêm	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
105	118	AT180327	Lê Minh	Khôi	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
106	274	AT180526	Lê Hiếu	Kiên	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
107	275	AT180128	Nguyễn Trung	Kiên	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
108	211	AT180626	Phù Trung	Kiên	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
109	212	AT180527	Đỗ Hoàng	Kỳ	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
110	276	AT180129	Nguyễn Tùng	Lâm	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
111	146	AT180428	Đỗ Ngọc	Linh	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
112	119	AT180628	Nguyễn Thị Thùy	Linh	8	9,5	8,45	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
113	277	AT180130	Nguyễn Thùy	Linh	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
114	120	AT180528	Nguyễn Văn	Linh	8	10	8,6	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
115	278	AT180430	Hoàng Đức	Long	7,5	9	8	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
116	279	AT180429	Khuất Hoàng	Long	7,5	9	8	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	

117	280	AT180331	Trần Mạnh	Long	5	9	6,2	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
118	246	AT180131	Trần Văn	Long	7	9	7,6	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
119	121	AT180329	Vũ Hoàng	Long	7,5	9	8	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
120	213	AT180431	Trần Quang	Luân	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
121	122	AT180530	Nguyễn Tiến	Lực	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
122	214	AT180531	Nguyễn Đức	Lương	9,5	10	9,7	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
123	147	AT180630	Phạm Đức	Lương	7,5	7	7,4	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
124	247	AT180232	Bùi Ngọc	Mai	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
125	215	AT180631	Lê Sao	Mai	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
126	123	AT180132	Nguyễn Phương	Mai	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
127		AT180432	Nguyễn Ngọc	Mạnh	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	Vắng CLD
128	124	AT180233	Nguyễn Tuấn	Mạnh	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
129	177	AT180435	Đỗ Thị Hoàng	Minh	8	10	8,6	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
130	178	AT180135	Lê Hoàng	Minh	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
131	179	AT180235	Lưu Thành	Minh	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
132	180	AT180535	Nguyễn Ngọc	Minh	8	10	8,6	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
133	148	AT180434	Nguyễn Ngọc Long	Minh	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
134	181	AT180433	Nguyễn Tấn	Minh	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
135	182	AT180234	Nông Nguyễn Tuấn	Minh	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
136		AT180236	Mạc Hồng	Nam	9,5	10	9,65	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	Vắng CLD
137	125	AT180137	Trịnh Thúy	Ngân	9	9,5	9,15	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
138	126	AT180334	Trần Quốc	Nghĩa	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
139	183	AT180336	Trần Bảo	Ngọc	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
140	149	AT180437	Đoàn Long	Nhật	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
141	150	AT180536	Nghiêm Thị Hồng	Nhung	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
142	184	AT180537	Nguyễn Tấn	Phát	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
143	185	AT180138	Nguyễn Đức	Phong	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
144	151	AT180238	Trịnh Xuân	Phong	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
145		AT180139	Đỗ Quang	Phú	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	Vắng CLD
146	281	AT180637	Nguyễn Gia	Phú	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
147	152	AT180438	Ngô Kim Hoàng	Phúc	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
148	127	AT180339	Trần Vinh	Phúc	8	10	8,6	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
149	250	AT180140	Bạch Hải	Phương	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
150	251	AT180439	Hoàng Hà	Phương	7,5	9	8	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
151	153	AT180538	Trần Xuân	Phương	9,5	10	9,65	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
152	154	AT180240	Nguyễn Minh	Quang	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
153	252	AT180141	Phạm Văn	Quang	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
154	155	AT180639	Nguyễn Hoàng	Quân	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
155	217	AT180540	Đinh Thanh	Quý	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
156	156	AT180440	Nguyễn Thiện	Quý	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
157		AT170242	Đỗ Danh	Quyền	0	0	0	1				Cấm thi
158	218	AT180341	Hoàng Tuyền	Quyền	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
159		AT180142	Lê Xuân	Sơn	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	Vắng CLD
160	187	AT180242	Nguyễn Mạnh	Sơn	9	9,5	9,15	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
161	157	AT180143	Nguyễn Minh	Tài	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
162	128	AT180343	Phạm Vũ	Thái	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
163	158	AT180543	Bùi Chí	Thanh	9,5	8	9,1	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
164	188	AT180643	Nguyễn Công	Thành	8	10	8,6	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
165	219	AT180144	Nguyễn Văn	Thành	8	7	7,7	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
166	189	AT180244	Nguyễn Xuân	Thành	8	9,5	8,45	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
167	129	AT180443	Bùi Huy	Thăng	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
168	253	AT180542	Phạm Quang	Thắng	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
169	282	AT180145	Phạm Bùi Anh	Thế	5	6	5,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
170	220	AT180445	Nguyễn Đức	Thụy	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
171	254	AT180444	Nguyễn Thị Thu	Thủy	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	
172		AT180544	Chu Minh	Thuyết	0	0	0	1				Cấm thi; Nợ HP
173	190	AT180545	Nguyễn Văn	Tiện	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
174	221	AT180644	Trần Quang	Toả	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
175	283	AT180246	Lê Thị Quỳnh	Trang	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
176	191	AT180147	Trịnh Văn	Tráng	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
177	130	AT180247	Vi Thanh	Trí	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
178	222	AT180446	Lê Văn	Trọng	8	7	7,7	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
179	192	AT180447	Bùi Đức	Trung	7,5	7	7,4	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
180	255	AT180347	Phạm Vũ	Trung	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	603-TA1	

181	284	AT180546	Lê Bá	Trường	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
182	223	AT180348	Lê Anh	Tú	7,5	9	8	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
183	285	AT180646	Lều Văn	Tú	7,5	8	7,7	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
184	286	AT180248	Trần Xuân	Tú	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
185	193	AT180647	Bùi Đình	Tuân	9	8	8,7	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
186	159	AT150262	Hoàng Minh	Tuấn	5	7	5,6	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
187	287	AT180149	Nguyễn Minh	Tuấn	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
188	160	AT180249	Trần Minh	Tuấn	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
189	194	AT180250	Hứa Hoàng	Tùng	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
190	161	AT180548	Phạm Sơn	Tùng	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	
191	224	AT180350	Trần Thanh	Tùng	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
192	288	AT180549	Bùi Hữu Hoàng	Văn	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
193	225	AT180550	Lưu Quốc	Việt	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	601-TA1	
194	289	AT180649	Nguyễn Công	Việt	8	9	8,3	1	17/10/2024	7h30	604-TA1	
195	195	AT160159	Nguyễn Hoàng	Việt	9	9,5	9,15	1	17/10/2024	7h30	404-TA1	
196	131	AT180450	Nguyễn Xuân	Việt	9	7	8,4	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
197	132	AT180151	Nguyễn Duy	Vượng	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	402-TA1	
198	162	AT180251	Đỗ Thị	Yến	9	10	9,3	1	17/10/2024	7h30	403-TA1	

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

PHÒNG KT&ĐBCLĐT

HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2024-2025. Học kỳ 1

Môn thi: **Cơ sở điều khiển tự động**
Hình thức thi: Tự luận Thời gian làm bài: 90 (phút)

Tổng số thí sinh: 94

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	130	DT060201	Nguyễn Thị Quỳnh	An	9	9,5	9,2	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
2	131	DT060102	Lê Hải	Anh	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
3	132	DT060101	Nguyễn Văn	Anh	9	8,5	8,9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
4	133	DT060203	Phạm Hải	Anh	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
5	134	DT060103	Trần Gia	Bảo	9	9	9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
6	135	DT060204	Thái Văn	Công	9	9	9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
7	160	DT060205	Trần Văn	Cường	9	10	9,3	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
8	136	DT060211	Lê Tiến	Dũng	9	9	9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
9	100	DT060109	Trịnh Thùy	Dung	9	9	9	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
10	137	DT060111	Đoàn Đức	Duy	8	9,5	8,5	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
11	161	DT060112	Nguyễn Anh	Duy	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
12	162	DT060110	Lữ Tùng	Dương	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
13	101	DT060212	Phan Thùy	Dương	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
14	138	DT060209	Hà Văn	Đạt	9	9,5	9,2	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
15	102	DT060105	Lê Thành	Đạt	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
16	139	DT060208	Lê Văn	Đạt	9	9	9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
17	103	DT060207	Nguyễn Hoàng	Đạt	9	9	9	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
18	104	DT060106	Nguyễn Thành	Đạt	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
19		DT060107	Phan Thành	Đạt	8	7	7,7	1				Nợ HP
20	105	DT060206	Dương Hải	Đăng	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
21	106	DT060108	Đỗ Duy Hồng	Đức	8	8,5	8,2	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
22	107	DT060210	Trần Hồng	Đức	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
23	163	DT060214	Phan Tài	Em	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
24	164	DT060113	Nguyễn Thị	Giang	9	9	9	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
25	165	DT060114	Triệu Hà	Giang	9	9	9	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
26	108	DT060115	Phan Chính	Giáp	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
27	166	DT060216	Phan Xuân	Giáp	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
28	140	DT060116	Phạm Tất	Hà	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
29	167	DT060117	Mai Đức	Hải	9	8,5	8,9	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
30	109	DT060217	Hồ Thị Thu	Hằng	9	9	9	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
31	141	DT060118	Nguyễn Minh	Hiển	9	9	9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
32	142	DT060120	Chu Đức	Hiếu	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
33	143	DT060219	Đoàn Minh	Hiếu	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
34	168	DT060119	Trần Trọng	Hiếu	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
35	144	DT060121	Tạ Văn	Hoan	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
36	145	DT060122	Nguyễn Công	Hoàng	8,5	7	8,1	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
37	110	DT060123	Chu Mạnh	Hùng	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
38	169	DT060221	Hoàng Đình	Hùng	9	8,5	8,9	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
39	170	DT060124	Nguyễn Hồng	Hùng	9	9	9	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
40	146	DT060224	Đinh Quang	Huy	8,5	7	8,1	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
41	111	DT060225	Nguyễn Quang	Huy	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
42	171	DT060127	Nguyễn Văn	Huy	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
43	112	DT060128	Võ Quốc	Huy	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
44	147	DT060129	Nguyễn Thảo	Huyền	9	8,5	8,9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
45	113	DT060223	Đoàn Phạm Vĩnh	Hưng	9	7	8,4	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
46	114	DT060222	Phạm Đức	Hưng	9	9	9	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
47	115	DT060125	Phạm Thế	Hưng	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
48	172	DT060126	Tào Quang	Hưng	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
49	116	DT040227	Phùng Quang	Khải	8	7	7,7	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
50	148	DT060226	Ngô Văn	Khải	8,5	7	8,1	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
51	149	DT060130	Dương Văn	Khang	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
52	150	DT060227	Vũ Duy	Khang	9	8,5	8,9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
53	117	DT060131	Nguyễn Lê Ngọc	Khánh	9	9,5	9,2	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
54	151	DT060229	Phan Duy	Khánh	9	9	9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
55	173	DT060228	Vũ Duy	Khanh	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	9h	604-TA1	

56	118	DT060132	Nguyễn Đắc	Khiêm	8,5	9,5	8,8	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
57	119	DT060133	Nguyễn Trung	Kiên	9	9	9	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
58	174	DT060230	Nguyễn Trung	Kiên	9	8	8,7	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
59	175	DT040229	Nguyễn Cao	Kỳ	8,5	7	8,1	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
60	120	DT060231	Nguyễn Mạnh	Lân	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
61	176	DT060232	Vũ Diệu	Linh	9	9	9	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
62	177	DT060134	Lê Xuân	Long	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
63	178	DT060233	Đoàn Hùng	Mạnh	9	9,5	9,2	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
64	179	DT060234	Bùi Thị	Mến	9	9	9	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
65	121	DT060136	Nguyễn Trần Hoàng	Minh	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
66	152	DT060235	Lê Thị Trà	My	9	9	9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
67	122	DT060137	Vũ Thị Huyền	My	9	9,5	9,2	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
68	123	DT060236	Bùi Quý	Nam	8	8,5	8,2	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
69	153	DT040236	Hồ Văn	Nghĩa	8	7	7,7	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
70	154	DT060138	Cao Tiến	Nguyên	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
71	180	DT060237	Phạm Quang	Nguyên	9	9	9	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
72	155	DT060139	Nguyễn Thị Linh	Nhi	9	9	9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
73	181	DT060140	Nguyễn Trí	Phúc	8	7	7,7	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
74	182	DT060141	Bùi Duy	Quang	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
75	183	DT060239	Vũ Minh	Quang	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
76	184	DT060238	Vương Anh	Quân	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
77	185	DT060142	Phạm Văn	Sang	9	9	9	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
78	186	DT060240	Trần Ngọc	Sơn	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
79	156	DT060143	Nguyễn Anh	Tài	9	9,5	9,2	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
80	157	DT060241	Nguyễn Thế	Tài	8	8	8	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
81	187	DT060145	Bùi Trịnh Tất	Thành	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
82	124	DT060243	Nguyễn Tiến	Thành	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
83	125	DT060251	Trần Đức	Thiệp	9	8	8,7	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
84	188	DT060245	Bùi Thị Thanh	Thương	9	9	9	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
85	126	DT060146	Nguyễn Thị Kiều	Trang	9	8,5	8,9	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
86	189	DT060147	Ngô Viết	Trí	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
87	127	DT060148	Nguyễn Anh	Tuấn	9	8,5	8,9	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
88	128	DT060247	Nguyễn Phan Anh	Tuấn	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
89	129	DT060246	Nguyễn Viết	Tuấn	9	8,5	8,9	1	17/10/2024	9h	601-TA1	
90	190	DT060149	Trương Anh	Tuấn	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
91	191	DT060248	Đặng Chí	Tuệ	8	9	8,3	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
92	158	DT060150	Mai Thanh	Tùng	9	9	9	1	17/10/2024	9h	603-TA1	
93	192	DT060151	Nguyễn Đình	Văn	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	9h	604-TA1	
94	159	DT040255	Nguyễn Huy	Vũ	9	8	8,7	1	17/10/2024	9h	603-TA1	

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

PHÒNG KT&ĐBCLĐT

HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2024-2025. Học kỳ 1

Môn thi: **Hệ thống nhúng**
Hình thức thi: Đồ án Thời gian làm bài: 0 (phút)

Tổng số thí sinh: 61

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	100	DT050101	Phạm Văn	An	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
2	101	DT050102	Dương Nam	Anh	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
3	102	DT050202	Hoàng Vân	Anh	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
4	103	DT050103	Nguyễn Tuấn	Anh	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
5	104	DT050207	Đặng Ngọc	Dũng	6,5	6	6,4	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
6	105	DT050111	Nguyễn Đức	Duy	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
7	106	DT050208	Tống Nguyên Thái	Dương	6,5	8	7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
8	107	DT050109	Trần Trọng Ánh	Dương	7,5	8	7,7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
9	108	DT050105	Vũ Quốc	Đạt	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
10	109	DT050107	Đặng Trí	Đức	7	8	7,3	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
11	110	DT050206	Nguyễn Minh	Đức	7	7	7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
12	111	DT050209	Đào Thị Hương	Giang	10	10	10	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
13	112	DT050210	Đinh Thị	Hiền	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
14	113	DT050211	Lương Minh	Hiếu	7	7	7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
15		DT050112	Phạm Thị	Hòa	0	7	2,1	1				Cấm thi
16	114	DT050113	Nguyễn Việt	Hoàng	10	10	10	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
17	115	DT050114	Phạm Thế	Hùng	6,5	7	6,7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
18	116	DT050115	Lê Bá	Huy	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
19	117	DT050213	Lê Quốc	Huy	10	10	10	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
20	118	DT050116	Lê Thị Thanh	Huyền	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
21	119	DT050214	Trịnh Thị Thu	Huyền	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
22	120	DT050212	Phạm Văn	Hưng	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
23	121	DT050215	Nguyễn Hữu	Khánh	7	8	7,3	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
24	122	DT050117	Bùi Tân	Khoa	10	10	10	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
25		DT050216	Lê Đăng	Khoa	0	0	0	1				Cấm thi; Nợ HP
26	123	DT050118	Lê Trung	Kiên	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
27	124	DT050119	Nguyễn Thanh	Lâm	10	10	10	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
28	125	DT050218	Ngô Thị Thùy	Linh	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
29	126	DT050217	Nguyễn Thị Thùy	Linh	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
30	127	DT050120	Trần Việt	Linh	7	7	7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
31	128	DT040232	Nguyễn Đình	Luật	6,5	7	6,7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
32	129	DT050220	Trần Văn	Mạnh	7	8	7,3	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
33	130	DT050122	Lê Trọng	Minh	7	7	7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
34	131	DT050222	Đặng Thành	Nam	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
35	132	DT050223	Lê Thị	Ninh	10	10	10	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
36	133	DT050224	Mai Hữu	Phong	6,5	8	7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
37	134	DT050124	Thân Quang	Phong	7	7	7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
38	135	DT050225	Đặng Văn	Phúc	10	10	10	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
39	136	DT050125	Nguyễn Hoàng	Phúc	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
40	138	DT050126	Phạm Thị	Phượng	7	7	7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
41	137	DT050226	Trương Tiểu	Phương	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
42	139	DT050227	Đỗ Bá	Quang	10	10	10	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
43	140	DT050127	Bùi Hữu	Quân	8,5	9	8,5	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
44	141	DT050229	Kiều Văn	Quý	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
45	142	DT050129	Nguyễn Thị	Quý	7,5	8	7,7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
46	143	DT050128	Trần Trọng	Quý	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
47	145	DT050230	Nguyễn Quốc	Tiến	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
48	144	DT050131	Phạm Duy	Tiên	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
49	146	DT050231	Nguyễn Thu	Trang	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
50	147	DT050132	Lê Hoài Khánh	Trình	7,5	8	7,7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
51	148	DT050232	Nguyễn Quang	Trường	9	9	9	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
52	149	DT050133	Nguyễn Xuân	Trường	8,5	8,5	8,5	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
53	150	DT050233	Nguyễn Hải	Tú	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
54	151	DT050134	Nguyễn Anh	Tuấn	7	7	7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
55	152	DT050234	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	

56	153	DT050135	Nguyễn Nho Quang	Tùng	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
57	154	DT050235	Trần Đức	Tùng	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
58	155	DT050236	Phạm Ngọc	Tuyên	7	7	7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
59	156	DT050136	Nguyễn Văn	Việt	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
60	157	DT050137	Ngô Thành	Vinh	8	8	8	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	
61	158	DT050238	Phạm Thế Trường	Vũ	7,5	8	7,7	1	17/10/2024	7h30	502-TA1	

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

PHÒNG KT&ĐBCLĐT

HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ
PHÒNG KT&ĐBCLĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH
Năm học 2024-2025. Học kỳ 1

Môn thi: **Vật lý đại cương 2**
Hình thức thi: Trắc nghiệm (trên máy) Thời gian làm bài: (phút)

Tổng số thí sinh: 490

STT	SBD	Mã HVSV	Họ đệm	Tên	TP1	TP2	ĐQT	Lần thi	Ngày thi	Ca thi	Phòng	Ghi chú
1	265	CT080101	Hoàng Hoàng	An	7	9	7,6	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
2	503	AT200401	Trần Trường	An	9,5	10	9,65	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
3	467	DT070101	Vũ Trường	An	7,5	9	7,95	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
4	187	CT080104	Bùi Tuấn	Anh	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
5	382	AT200301	Cao Thị Kiều	Anh	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
6	304	AT200404	Dương Trọng	Ánh	7,5	9	7,95	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
7	468	AT200103	Đào Duy Tuấn	Anh	9	8	8,7	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
8	383	AT200203	Đoàn Tuấn	Anh	8	7	7,7	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
9	469	CT080103	Đỗ Việt	Anh	5,5	10	6,85	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
10	100	AT200104	Hoàng Việt	Anh	10	10	10	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
11	144	AT200204	Lê Trần Phương	Anh	9	9	9	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
12	101	AT200302	Lê Việt	Anh	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
13	339	DT070102	Lương Hải	Anh	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
14	102	AT200402	Ngô Hoàng	Anh	9	9	9	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
15		AT160503	Nguyễn Đức	Anh	0	0	0	1				Cấm thi; Nợ HP
16	145	CT080203	Nguyễn Đức	Anh	8	9	8,3	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
17	146	CT080202	Nguyễn Khắc Hoàng	Anh	10	9	9,7	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
18	384	DT070203	Nguyễn Trọng Việt	Anh	10	10	10	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
19	266	DT070103	Nguyễn Văn Công	Anh	6	7	6,3	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
20	229	AT200201	Nguyễn Văn Hải	Anh	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
21	425	DT070202	Phạm Quang	Anh	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
22	340	AT200403	Phạm Thị Minh	Ánh	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
23	504	CT080102	Phạm Tuấn	Anh	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
24	303	AT200202	Tăng Thế	Anh	8	9	8,3	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
25		AT200304	Tống Đức Hồng	Anh	0	0	0	1				Cấm thi
26	103	CT080201	Trần Huy Khánh	Anh	8	8	8	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
27	104	DT070201	Trần Thị Lan	Anh	10	10	10	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
28	188	AT200102	Trần Thị Lan	Anh	7	9	7,6	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
29	541	AT200105	Đỗ Việt	Bách	6	8	6,6	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
30	470	AT200206	Bùi Đình Nguyên	Bảo	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
31	426	AT200305	Dương Ngọc	Bảo	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
32	341	AT200306	Đặng Quốc	Bảo	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
33	505	AT200205	Lê Tiến	Bảo	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
34	189	AT200468	Phạm Gia	Bảo	7,5	7	7,35	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
35	427	CT080205	Thái Quốc	Bảo	9	7	8,4	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
36	147	AT200106	Nguyễn Duy	Bằng	10	9	9,7	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
37	148	CT080204	Nguyễn Văn	Bằng	10	10	10	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
38	428	AT200406	Hoàng Hiếu	Biết	4	5	4,3	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
39	305	CT080206	Lại Thụy	Bình	10	9	9,7	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
40	190	DT070204	Nguyễn Đức	Bình	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
41	506	CT080106	Nguyễn Tiến	Bình	5,5	10	6,85	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
42	542	DT070205	Tạ Đức	Cảnh	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
43	385	CT080107	Trần Đức	Cảnh	6,5	10	7,55	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
44	543	AT200407	Nguyễn Văn	Cao	5	7	5,6	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
45	544	AT200107	Hoàng Thị Linh	Chi	7,5	9	7,95	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
46	471	DT070206	Nguyễn Đình	Chí	7	9	7,6	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
47	105	CT080108	Nguyễn Đình	Chiến	7	9	7,6	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
48	306	DT070104	Nguyễn Minh	Chiến	8,5	7	8,05	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
49	267	CT080207	Phan Quyết	Chiến	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
50	507	AT200207	Ngô Đình	Chính	8,5	7	8,05	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
51	191	AT200108	Nguyễn Ngọc	Chinh	10	9	9,7	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
52	429	CT080208	Phạm Trường	Chinh	10	10	10	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	

53	430	AT200208	Bùi Thanh	Chương	6,5	6	6,35	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
54	342	AT200408	Đỗ Mạnh	Cường	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
55	343	AT200307	Nguyễn Đức	Cường	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
56	472	CT080209	Trịnh Việt	Cường	7,5	9	8	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
57	106	AT200113	Hoàng Thị	Dịu	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
58	344	AT200212	Phan Thị	Dịu	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
59	508	DT070113	Đặng Đình	Dũng	6,5	8	6,95	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
60	230	DT070112	Nguyễn Anh	Dũng	8	8	8	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
61	473	AT200214	Nguyễn Đình Huy	Dũng	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
62	149	AT200116	Nguyễn Minh	Dũng	5,5	8	6,25	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
63		DT070114	Tạ Hữu	Dũng	0	0	0	1				Cấm thi
64	474	CT080114	Thái Hữu	Dũng	8	10	8,6	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
65	345	AT200115	Trần Quang	Dũng	9	7	8,4	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
66	150	AT200216	Trần Quang	Dũng	7	7	7	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
67	545	AT200215	Vương Tiến	Dũng	9,5	9	9,35	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
68	475	AT200218	Dương Khánh	Duy	7	7	7	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
69	107	DT070212	Lưu Hoàng	Duy	10	10	10	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
70	386	AT200217	Nguyễn Trung	Duy	4	7	4,9	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
71	546	CT080212	Nguyễn Trung	Duy	9,5	7	8,8	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
72	307	AT200118	Phạm Anh	Duy	4,5	8	5,55	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
73	387	CT080213	Phan Minh	Duy	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
74	151	CT080215	Vũ Trần Quang	Duy	9,5	6	8,5	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
75	268	CT080115	An Đức	Dương	7	10	7,9	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
76	152	AT200316	Bùi Hoàng	Dương	4	8	5,2	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
77	308	AT200415	Hoàng Hải	Dương	6,5	8	6,95	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
78	108	DT070211	Lê Văn	Dương	10	8	9,4	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
79	192	CT080211	Nguyễn Đức	Dương	6,5	8	7	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
80	153	AT200416	Nguyễn Lý	Dương	5,5	8	6,25	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
81	388	AT200315	Phạm Lâm	Dương	8,5	7	8,05	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
82	476	AT200117	Quách Tùng	Dương	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
83	547	AT200414	Sìn Bình	Dương	5,5	8	6,25	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
84	309	AT200314	Võ Tùng	Dương	5	7	5,6	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
85	477	DT070115	Vũ Thuỳ	Dương	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
86	109	DT070106	Đồng Quang	Đại	9	9	9	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
87	110	AT200109	Nguyễn Văn	Đáp	9,5	8	9,05	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
88	509	DT070110	Dương Văn	Đạt	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
89	346	CT080210	Đặng Quốc	Đạt	7,5	9	8	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
90	389	CT040312	Điêu Chính	Đạt	4,5	8	5,6	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
91	510	AT200309	Đỗ Tiến	Đạt	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
92	310	AT200411	Lại Duy	Đạt	9,5	10	9,65	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
93	269	DT070208	Lê Tiến	Đạt	7	9	7,6	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
94	111	AT200111	Lưu Hoàng	Đạt	9	9	9	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
95	311	AT200210	Nguyễn Quang	Đạt	8	8	8	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
96	390	AT200209	Nguyễn Tiến	Đạt	6	8	6,6	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
97	231	AT200310	Nguyễn Tuấn	Đạt	6	7	6,3	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
98	193	AT200311	Phạm Tiến	Đạt	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
99	112	AT200110	Phạm Tuấn	Đạt	10	9	9,7	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
100	548	CT080109	Phan Thanh	Đạt	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
101	478	DT070207	Phan Tiến	Đạt	6,5	7	6,7	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
102	347	DT070108	Trần Quốc	Đạt	9,5	9	9,35	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
103	232	DT070153	Trần Tuấn	Đạt	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
104	113	AT200410	Vũ Hữu	Đạt	7	8	7,3	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
105	479	AT200308	Hà Duy	Đăng	4	6	4,6	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
106	348	AT200409	Nguyễn Duy	Đăng	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
107	194	AT200211	Vũ Duy	Điệp	8,5	7	8,05	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
108	431	CT080110	Trần Văn Tuấn	Đình	7	10	7,9	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
109	349	CT080111	Trần Quốc	Đoàn	7	10	7,9	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
110	391	AT200313	Đinh Trung	Đông	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
111	114	AT200312	Hoàng Tam	Đông	5	7	5,6	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
112	432	AT200213	Nguyễn Hùng	Đông	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
113	511	CT080112	Vũ Thành	Đông	5,5	7	5,95	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
114	433	AT200412	Bùi Minh	Đức	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
115	350	CT040415	Đinh Minh	Đức	4,5	7	5,25	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
116	549	AT200114	Đinh Trí	Đức	9,5	8	9,05	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	

117	233	AT200413	Hoàng Minh	Đức	6,5	8	6,95	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
118	195	CT080113	Lê Danh	Đức	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
119	154	DT070210	Lê Thành	Đức	8	8	8	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
120	434	DT070111	Nguyễn Trung	Đức	10	8	9,4	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
121	351	DT070209	Nguyễn Văn	Đức	6,5	9	7,3	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
122		AT190417	Đỗ Hoàng	Giáp	0	0	0	1				Cấm thi
123	352	AT200317	Hoàng Thị	Hà	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
124	392	CT080214	Nguyễn Ngọc	Hà	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
125	480	CT080216	Vũ Nguyễn	Hà	7	9	7,6	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
126	481	CT080218	Bùi Tuấn	Hải	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
127	435	CT080217	Đặng Hoàng	Hải	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
128	436	AT200417	Hà Minh	Hải	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
129	312	CT080117	Nguyễn Bá	Hải	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
130	393	DT070213	Nguyễn Sơn	Hải	6	8	6,6	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
131	313	AT200318	Nguyễn Tiến	Hải	6	6	6	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
132	314	DT070214	Bùi Hồng	Hạnh	10	10	10	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
133	315	DT070215	Nguyễn Văn	Hào	6,5	9	7,3	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
134	353	AT200418	Nguyễn Thị Minh	Hằng	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
135	270	CT080118	Dương Thị Ngọc	Hân	6,5	10	7,55	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
136	271	AT200119	Nguyễn Năng	Hậu	6	8	6,6	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
137	437	DT070216	Đồng Thị	Hiền	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
138	482	AT200120	Hoàng Thị	Hiên	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
139	272	CT080119	Lương Hoàng	Hiển	5	10	6,5	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
140	234	AT200219	Lê Hồng	Hiệp	8,5	7	8,05	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
141	115	AT190320	Nguyễn Thị	Hiệp	5	9	6,2	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
142	394	CT080120	Nguyễn Tiến	Hiệp	6,5	10	7,55	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
143	273	DT070117	Bùi Đức	Hiếu	8	8	8	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
144	395	AT200420	Bùi Minh	Hiếu	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
145	235	AT200220	Dương Ngọc	Hiếu	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
146	354	CT080121	Dương Văn	Hiếu	7	10	7,9	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
147	116	DT070217	Hoàng Trung	Hiếu	6	8	6,6	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
148	396	DT050211	Lương Minh	Hiếu	6,5	8	7	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
149	483	AT200121	Nguyễn Minh	Hiếu	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
150	236	AT200419	Nguyễn Minh	Hiếu	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
151	550	AT200320	Nguyễn Trung	Hiếu	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
152	196	AT200319	Phạm Trung	Hiếu	6	8	6,6	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
153	397	AT200221	Phạm Văn	Hiếu	7	7	7	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
154	274	CT080219	Vũ Đình	Hiếu	7	8	7,3	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
155	275	CT080221	Đinh Văn	Hòa	10	10	10	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
156	316	AT200122	Lê Thị	Hoa	9	10	9,3	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
157	398	CT080220	Nguyễn Phương	Hoa	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
158	355	AT200222	Phạm Xuân	Hòa	7,5	7	7,35	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
159	237	CT080222	Đào Thu	Hoài	10	9	9,7	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
160	438	DT070118	Nguyễn Thu	Hoan	8	10	8,6	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
161	317	AT200223	Bùi Việt	Hoàng	6	7	6,3	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
162	197	CT080123	Đinh Huy	Hoàng	4,5	10	6,15	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
163	117	CT080226	Đỗ Anh	Hoàng	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
164	238	CT080224	Lã Nguyễn Huy	Hoàng	4	6	4,6	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
165	551	AT200421	Lành Huy	Hoàng	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
166	318	DT070119	Ngô Trường	Hoàng	8	8	8	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
167	439	CT080223	Ngô Việt	Hoàng	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
168	276	CT080124	Nguyễn Minh	Hoàng	7,5	10	8,25	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
169	356	DT070219	Nguyễn Việt	Hoàng	7,5	9	8	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
170	399	CT080122	Phạm Xuân	Hoàng	6,5	10	7,55	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
171	277	AT200123	Phan Đình	Hoàng	9,5	9	9,35	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
172	357	AT200321	Trần Việt	Hoàng	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
173	239	CT080225	Võ Trọng Huy	Hoàng	10	10	10	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
174	278	AT200322	Vũ Huy	Hoàng	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
175	198	AT200422	Phạm Xuân	Hồng	9	10	9,3	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
176	400	AT200423	Hồ Sỹ	Huân	9	8	8,7	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
177	199	DT070220	Nguyễn Quang	Huân	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
178	240	AT200224	Bùi Khắc	Hùng	7	8	7,3	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
179	512	AT200324	Hoàng Đình Phi	Hùng	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
180	440	AT200225	Lê Mạnh	Hùng	7	8	7,3	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	

181	319	AT200425	Lê Văn	Hùng	9	9	9	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
182	552	AT200325	Nguyễn Mạnh	Hùng	8,5	7	8,05	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
183		DT070221	Nguyễn Mạnh	Hùng	4	8	5,2	1				Nợ HP
184	513	DT070121	Nguyễn Văn	Hùng	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
185	553	AT200323	Vũ Đức	Hùng	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
186	441	AT200326	Bùi Quang	Huy	6	6	6	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
187	118	DT070123	Bùi Quốc	Huy	6	6	6	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
188	200	DT070124	Đặng Văn	Huy	7	7	7	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
189	201	AT200327	Đoàn Quang	Huy	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
190	554	AT200426	Hoàng Quang	Huy	4,5	8	5,55	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
191	155	CT080229	Lê Đức	Huy	7,5	8	7,7	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
192	156	AT200128	Lý Văn	Huy	9	8	8,7	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
193	157	CT080231	Ngô Nam	Huy	8,5	7	8,1	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
194	119	CT080127	Nguyễn Quang	Huy	7	9	7,6	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
195	158	CT080230	Nguyễn Quang	Huy	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
196	159	DT070222	Nguyễn Quang	Huy	7	9	7,6	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
197	120	AT200126	Nguyễn Quốc	Huy	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
198		AT200228	Nguyễn Xuân	Huy	7	7	7	1				Nợ HP
199	320	AT200127	Phạm Văn	Huy	9,5	8	9,05	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
200		AT200227	Trần Nhật	Huy	0	0	0	1				Cấm thi
201	279	AT200427	Trần Quang	Huy	5,5	7	5,95	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
202	401	CT080126	Trương Công	Huy	7	9	7,6	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
203	484	AT200328	Nguyễn Thanh	Huyền	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
204	160	CT080125	Ngô Hoàng	Hưng	5	10	6,5	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
205	485	CT080227	Nguyễn Bá Phúc	Hưng	7,5	9	8	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
206	555	AT200226	Nguyễn Doãn	Hưng	10	10	10	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
207	514	DT070122	Nguyễn Mạnh	Hưng	7,5	9	7,95	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
208	442	AT200124	Phùng Văn	Hưng	10	7	9,1	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
209	202	AT200125	Tống Ngọc	Hưng	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
210	556	CT080228	Nguyễn Quốc	Hưởng	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
211	280	AT200229	Lê Tuấn	Khải	5,5	5	5,35	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
212	486	CT080128	Lê Xuân	Khải	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
213	121	AT200129	Nguyễn Văn	Khải	10	8	9,4	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
214	241	DT070223	Phạm Quang	Khải	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
215	161	CT080129	Phạm Văn	Khải	6,5	10	7,55	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
216		DT070224	Hoàng An	Khang	0	0	0	1				Cấm thi; Nợ HP
217	358	AT200130	Vũ Trọng	Khang	9,5	9	9,35	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
218	122	AT200329	Đinh Quốc	Khánh	7,5	7	7,35	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
219	123	DT070225	Nghiêm Quang	Khánh	4	8	5,2	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
220	359	AT200131	Nguyễn Công	Khánh	9,5	8	9,05	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
221	162	DT070125	Nguyễn Duy	Khánh	6	7	6,3	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
222	515	DT070126	Nguyễn Hữu	Khánh	7	7	7	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
223	516	DT070226	Nguyễn Long	Khánh	5	9	6,2	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
224	321	AT200429	Nguyễn Ngọc	Khánh	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
225	124	AT200430	Nguyễn Văn	Khánh	8	8	8	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
226	203	AT200231	Triệu Duy	Khánh	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
227	204	AT200230	Trịnh Ngọc	Khánh	7,5	10	8,25	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
228	281	AT200330	Vũ Tuấn	Khiên	5	6	5,3	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
229	360	AT200331	Nguyễn Đình	Khoa	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
230	517	DT070127	Trần Đình	Khôi	5	8	5,9	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
231	402	DT070128	Ngô Anh	Khương	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
232	403	DT070228	Bùi Trung	Kiên	7	8	7,3	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
233	282	AT200431	Chu Việt	Kiên	8	8	8	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
234	557	AT200332	Dương Trung	Kiên	6	9	6,9	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
235	518	DT070129	Nguyễn Chung	Kiên	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
236	443	DT070227	Nguyễn Trung	Kiên	9,5	8,5	9,2	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
237	487	AT200432	Nguyễn Trung	Kiên	5	8	5,9	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
238	361	AT200132	Phạm Lê Trung	Kiên	4	7	4,9	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
239	125	AT200232	Phan Trung	Kiên	9,5	9	9,35	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
240	558	DT070130	Trần Hà	Kiên	5,5	7	5,95	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
241	163	CT080130	Trịnh Trung	Kiên	7	10	7,9	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
242	322	AT200233	Lê Như Tuấn	Kiệt	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
243	126	CT080131	Đặng Hồng	Kiếu	7,5	9	7,95	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
244		DT070229	Chu Duy	Lâm	0	0	0	1				Cấm thi; Nợ HP

245	444	CT080132	Lê Tùng	Lâm	7	9	7,6	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
246		AT190429	Phan Thanh	Lâm	0	0	0	1				Cấm thi
247	205	AT200333	Sùng Thanh	Lâm	5	6	5,3	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
248	559	AT200434	Lã Duy	Lân	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
249	206	AT200134	Trịnh Hoàng	Lân	9	7	8,4	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
250	404	AT200136	Bùi Thảo	Linh	10	9	9,7	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
251	127	AT200234	Đỗ Huy	Linh	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
252	445	AT200334	Lê Thị Mỹ	Linh	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
253	164	DT070230	Nguyễn Văn	Linh	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
254	165	CT080133	Vũ Thị	Linh	7,5	10	8,25	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
255	405	CT080233	Bùi Thành	Long	10	9	9,7	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
256	406	AT200335	Đỗ Quang	Long	6	7	6,3	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
257	407	DT070231	Đồng Trường	Long	6	8	6,6	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
258	323	CT080232	Hà Hoàng Ngọc	Long	10	10	10	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
259	207	AT200236	Nguyễn Hoàng	Long	5,5	8	6,25	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
260	488	DT070131	Nguyễn Huy	Long	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
261	324	CT080135	Tống Duy	Long	6	10	7,2	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
262	208	AT200235	Lưu Quang	Lộc	6,5	8	6,95	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
263	242	CT080134	Nguyễn Tiến	Lộc	7,5	10	8,25	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
264	362	AT200469	Nguyễn Thành	Luân	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
265	243	AT200336	Nông Quốc	Luân	6	8	6,6	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
266	446	CT080234	Dương Đức	Lương	7,5	9	8	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
267	560	AT200435	Nguyễn Hữu	Lương	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
268	408	AT200440	Bùi Thị	Mai	5,5	9	6,55	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
269	244	AT200436	Mạc Quỳnh	Mai	6	9	6,9	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
270	325	DT070132	Nguyễn Thị Hiền	Mai	9	10	9,3	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
271	519	AT200237	Bùi Văn	Mạnh	9	7	8,4	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
272	209	CT080235	Đinh Đức	Mạnh	6,5	8	7	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
273	326	DT060233	Đoàn Hùng	Mạnh	7	9	7,6	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
274	245	AT200438	Hoàng Hùng	Mạnh	6,5	8	6,95	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
275	283	AT200337	Hoàng Thế	Mạnh	7	7	7	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
276	447	AT200137	Nguyễn Đức	Mạnh	7,5	7	7,35	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
277	448	CT080136	Nguyễn Hoàng	Mạnh	7,5	9	7,95	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
278	284	AT200437	Phạm Quang	Mạnh	4,5	7	5,25	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
279	246	DT070232	Bùi Quang	Minh	9	7,5	8,6	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
280	166	AT200238	Dương Nhật	Minh	5	6	5,3	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
281	128	CT080237	Hoàng Quang	Minh	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
282	327	AT200338	Lại Nhật	Minh	5,5	6	5,65	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
283	247	AT200439	Lê Văn	Minh	6	8	6,6	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
284	449	CT080138	Lê Vũ Nhật	Minh	6	10	7,2	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
285	248	AT200339	Nguyễn Nhật	Minh	5,5	7	5,95	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
286	409	DT070133	Nguyễn Nhật	Minh	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
287	410	CT080137	Nguyễn Thiều Nhật	Minh	6,5	10	7,55	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
288	129	AT200340	Nông Hồng	Minh	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
289	520	AT200138	Phạm Công	Minh	6	9	6,9	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
290	561	CT080139	Phạm Hải	Minh	6	9	6,9	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
291	210	CT080236	Xa Bảo	Minh	4	9	5,5	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
292	130	AT200239	Đỗ Duy	Mười	10	10	10	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
293	450	AT200139	Nguyễn Phan Thế	Mỹ	6	7	6,3	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
294	167	DT070233	Nhâm Diệu	My	8	8,5	8,2	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
295	168	AT170434	Nguyễn Hữu	Nam	8	9	8,3	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
296	411	CT080240	Đỗ Trọng	Nam	6,5	9	7,3	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
297	451	AT200441	Hà Thế	Nam	5	8	5,9	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
298	249	CT080141	Nguyễn Hoàng	Nam	7,5	7	7,35	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
299	285	CT080238	Nguyễn Thành	Nam	5	8	5,9	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
300	250	AT200140	Nguyễn Văn	Nam	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
301	286	AT200341	Phạm Hoài	Nam	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
302	211	CT080142	Phùng Văn	Nam	7	10	7,9	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
303	489	CT080239	Trần Đức	Nam	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
304	212	AT200342	Trần Phương	Nam	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
305	363	CT080143	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	6	10	7,2	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
306	562	DT070234	Đỗ Đại	Nghĩa	5	8	5,9	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
307	287	AT200343	Nguyễn Duy	Nghĩa	4	5	4,3	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
308	452	AT200241	Trần Văn	Nghĩa	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	

309	453	AT200242	Trần Tuấn	Ngọc	6	8	6,6	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
310	169	AT200142	Bùi Duy	Nguyễn	9,5	10	9,65	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
311	213	CT080144	Lò An	Nguyên	6,5	8	6,95	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
312	454	AT200141	Nguyễn Đức	Nguyên	9	8	8,7	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
313	521	AT200344	Bùi Ngọc	Nhất	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
314	251	AT200243	Đàm Long	Nhất	9	9	9	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
315	328	AT200143	Nguyễn Anh	Nhất	8	8	8	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
316	288	AT200442	Trần Văn	Nhật	6	7	6,3	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
317	522	AT200443	Nguyễn Trường	Ninh	6	8	6,6	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
318	455	CT080145	Đặng Công	Phan	8	10	8,6	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
319	563	AT200444	Lê Hoàng	Phát	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
320	456	AT200445	Vũ Tấn	Phát	7,5	9	7,95	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
321	564	CT080146	Nguyễn Tuấn	Phi	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
322	252	AT200244	Nguyễn Gia	Phong	7	7	7	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
323	253	AT200144	Nguyễn Thanh	Phong	9,5	10	9,65	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
324	214	AT200145	Nguyễn Tuấn	Phong	9,5	9	9,35	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
325	490	AT200345	Phan Thế	Phong	6	8	6,6	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
326	254	CT080147	Văn Đình	Phong	7	10	7,9	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
327	523	AT200146	Hồ Đình	Phú	9	8	8,7	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
328	565	AT200245	Hồ Đức	Phú	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
329	215	DT070235	Nguyễn Ngọc	Phú	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
330	412	CT080148	Đào Minh	Phúc	6	9	6,9	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
331	491	CT080149	Nguyễn Trọng Minh	Phúc	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
332	255	AT200246	Nguyễn Việt	Phúc	9	8	8,7	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
333	170	AT200346	Bùi Văn	Phước	7,5	6	7,05	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
334	524	AT200447	Đào Thị Minh	Phương	9	10	9,3	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
335	525	AT200446	Đỗ Nguyên	Phương	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
336	216	DT070236	Ngô Thị Kim	Phương	8	9	8,3	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
337	329	AT200347	Phạm Thu	Phương	8	8	8	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
338	364	DT070237	Bùi Văn Minh	Quang	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
339	217	AT200248	Đặng Minh	Quang	10	10	10	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
340	330	CT080153	Đỗ Văn	Quang	7	10	7,9	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
341		AT200349	Mai Tiến	Quang	0	0	0	1				Cấm thi
342	289	AT180240	Nguyễn Minh	Quang	4,5	5	4,65	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
343	492	AT200449	Nguyễn Văn	Quang	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
344	256	CT080244	Nguyễn Văn	Quang	4	9	5,5	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
345	257	AT200350	Nguyễn Văn	Quang	5	8	5,9	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
346	566	CT080245	Trần Hồng	Quang	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
347	290	CT080152	Trần Minh	Quang	7	10	7,9	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
348	171	AT200148	Trần Minh	Quang	9	9	9	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
349	172	CT080150	Bùi Nam	Quân	7	10	7,9	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
350	365	AT200247	Dương Đình	Quân	8	10	8,6	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
351	291	CT080151	Lê Anh	Quân	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
352	567	AT200448	Ngô Huy	Quân	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
353	173	AT200348	Nguyễn Mạnh	Quân	6,5	8	6,95	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
354	218	CT080242	Nguyễn Minh	Quân	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
355	526	CT080243	Nguyễn Minh	Quân	8	7	7,7	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
356	568	AT200147	Triệu Quốc	Quân	10	10	10	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
357	569	DT070238	Nguyễn Bảo	Quốc	4	8	5,2	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
358	292	DT070134	Trần Anh	Quốc	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
359	258	AT200249	Phạm Văn	Quý	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
360	331	DT070136	Đồng Minh	Quyền	6	8	6,6	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
361	493	DT070135	Phùng Văn	Quyền	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
362	219	AT200250	Trần Văn	Quyền	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
363	413	DT070137	Giang Đức	Quyết	7,5	9	7,95	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
364	414	AT200149	Phàn Minh	Quyết	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
365	294	AT200351	Đỗ Quang	Sáng	4,5	8	5,55	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
366	494	AT200251	Ngô Văn	Sang	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
367	293	AT200151	Trần Tiến	Sang	9,5	8	9,05	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
368	332	DT070138	Bùi Đức	Sơn	4,5	7	5,25	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
369	295	CT080246	Dương Lộc	Sơn	10	8	9,4	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
370	366	AT200352	Đào Công	Sơn	7,5	7	7,35	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
371	367	AT200152	Lê Hoàng	Sơn	9	8	8,7	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
372	457	DT070239	Trần Ngọc	Sơn	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	

373	259	AT200153	Trần Trường	Sơn	8,5	6	7,75	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
374	458	AT200450	Trịnh Bá Trường	Sơn	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
375	570	CT080247	Nguyễn Đình	Tài	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
376	296	AT200451	Nguyễn Thành	Tài	9,5	8	9,05	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
377	297	DT070140	Nguyễn Văn	Tài	8	7	7,7	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
378	415	DT070139	Nguyễn Xuân	Tài	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
379	571	DT070240	Vũ Anh	Tài	5,5	9	6,6	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
380	131	DT070141	Hoàng Thị	Tâm	9,5	9	9,35	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
381	368	AT200452	Lê Thị Minh	Tâm	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
382	298	DT070241	Nguyễn Văn	Tâm	4	7	4,9	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
383	174	DT070242	Dương Duy	Tân	8,5	9	8,7	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
384	416	CT070248	Nguyễn Đình	Tấn	4	5	4,3	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
385	459	AT200154	Nguyễn Minh	Tân	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
386	495	AT200353	Vũ Duy	Tân	9	8	8,7	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
387	369	AT200453	Vũ Nhật	Tân	7	7	7	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
388	132	AT200354	Lê Xuân	Thái	9	9	9	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
389	175	AT200454	Phạm Phú	Thái	7	9	7,6	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
390	176	AT200252	Trương Quốc	Thái	8	9	8,3	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
391	572	CT080250	Bùi Dương Đức	Thanh	5,5	7	6	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
392	527	AT200157	Đặng Công	Thành	7	8	7,3	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
393	220	CT080251	Đỗ Văn	Thành	5,5	9	6,6	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
394	573	AT200156	Lê Bá	Thanh	7	8	7,3	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
395	260	CT080249	Mai Hà	Thanh	5,5	9	6,6	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
396	460	AT200254	Nguyễn Văn	Thành	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
397	299	AT200155	Trần Minh	Thanh	9	8	8,7	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
398	528	AT200255	Ngô Xuân	Thảo	7,5	9	7,95	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
399	333	CT080252	Nguyễn Diệu	Thảo	4	9	5,5	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
400	221	CT080248	Lương Thị Hồng	Thắm	9	9	9	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
401	370	AT200253	Nguyễn Nhật	Thăng	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
402	461	DT070243	Phạm Minh	Thắng	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
403	574	DT070244	Nguyễn Trọng	Thi	6	9	6,9	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
404	529	DT070142	Nguyễn Ngọc	Thiện	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
405	417	DT070245	Phạm Ngọc	Thiện	7,5	8	7,7	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
406	496	CT080253	Nguyễn Gia	Thiều	7	8	7,3	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
407	177	CT080254	Đào Đức	Thịnh	9,5	9	9,4	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
408	133	AT200355	Kim Đình	Thịnh	9	9	9	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
409	371	DT070143	Phạm Quang	Thông	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
410	497	CT080256	Nguyễn Tăng	Thuận	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
411	372	AT200357	Đặng Thị	Thùy	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
412	222	AT200455	Lê Khánh	Thụy	6	8	6,6	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
413	462	CT080154	Trần Xuân	Thuỷ	6	10	7,2	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
414	261	CT080255	Bùi Thị Minh	Thư	6,5	9	7,3	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
415	373	AT200356	Đỗ Hồng	Thức	8	10	8,6	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
416	134	AT200457	Đào Văn	Tiến	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
417	374	AT200456	Đinh Hồng	Tiến	7	8	7,3	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
418	418	CT080155	Đoàn Quốc	Tiến	7	9	7,6	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
419	530	AT200458	Đỗ Phan Trường	Tiến	7	10	7,9	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
420	375	DT070145	Phạm Văn	Tiệp	8,5	8	8,35	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
421	178	CT080156	Lê Văn	Tỉnh	7	9	7,6	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
422	498	AT200159	Lương Ngọc	Toản	6	8	6,6	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
423	334	AT200257	Nguyễn Văn	Toàn	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
424	376	AT200158	Nguyễn Việt	Toàn	9,5	8	9,05	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
425	532	DT070146	Phạm Văn	Toán	9	9	9	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
426	531	AT200459	Phan Quốc	Toàn	9	8	8,7	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
427	419	AT200358	Vũ Thế	Toàn	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
428	179	DT070147	Nguyễn Din	Tơn	9,5	9	9,35	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
429	180	DT070148	Trần Huy	Trà	8	10	8,6	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
430	463	CT080157	Dương Thị Thu	Trang	7	10	7,9	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
431	135	AT200160	Đỗ Mai Thu	Trang	7	7	7	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
432	533	DT070246	Hoàng Văn	Trọng	9	7	8,4	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
433	377	DT070149	Nguyễn Duy	Trọng	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
434	335	AT200258	Nguyễn Đức	Trọng	6	7	6,3	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
435	534	CT080257	Bùi Quốc	Trung	10	10	10	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
436	223	AT200360	Cao Trần Thành	Trung	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	14h	104-TA2	

437	181	AT200361	Đỗ Huy	Trung	8	7	7,7	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
438	262	AT200359	Đỗ Nguyễn Đức	Trung	8	8	8	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
439	263	AT200460	Nguyễn Đức	Trung	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
440	224	AT200461	Nguyễn Văn	Trung	8	8	8	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
441	300	AT200259	Nguyễn Văn	Trung	8	9	8,3	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
442	182	CT080158	Vũ Đăng	Trung	6	10	7,2	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
443	535	CT080259	Đoàn Nguyễn	Trường	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
444	225	CT080160	Lý Quốc	Trường	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
445	301	CT080258	Nguyễn Đình	Trường	7,5	7	7,4	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
446	536	AT200260	Nguyễn Hoàng	Trường	8,5	7	8,05	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
447	226	AT200161	Nguyễn Ngô	Trường	8	8	8	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
448	183	CT080159	Nguyễn Xuân	Trường	6,5	10	7,55	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
449	136	AT200362	Trần Văn	Trường	8	9	8,3	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
450	420	CT080161	Đỗ Anh	Tú	6,5	10	7,55	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
451	137	DT070154	Hoàng Anh	Tú	4	7	4,9	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
452	336	AT200163	Nguyễn Anh	Tú	9	8	8,7	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
453	499	AT200162	Nguyễn Minh	Tú	9,5	8	9,05	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
454	500	AT200261	Tô Minh	Tú	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
455	184	AT200363	Bùi Quốc	Tuấn	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
456	464	DT070247	Khương Xuân	Tuân	8	9	8,3	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
457	378	DT070248	La Quang	Tuấn	5,5	9	6,6	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
458	465	AT200462	Lê Quốc	Tuấn	6,5	8	6,95	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
459	466	CT080162	Nông Minh	Tuấn	6,5	9	7,25	1	17/10/2024	15h15	104-TA2	
460	138	AT200463	Tô Văn	Tuấn	4	6	4,6	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
461	537	AT200262	Vũ Đức	Tuân	8	8	8	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
462	501	AT200263	Ngô Anh	Tuệ	7,5	7	7,35	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
463	421	AT200164	Vũ Đức Thái	Tuệ	9,5	8	9,05	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
464	422	AT200165	Đỗ Đình	Tùng	7	7	7	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
465	538	AT200264	Ngân Bá Hoàng	Tùng	8,5	7	8,05	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
466	337	DT070151	Nguyễn Hữu	Tùng	10	10	10	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
467	227	AT200364	Nguyễn Viết	Tùng	8,5	9	8,65	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
468		CT080163	Phạm Thanh	Tùng	6,5	10	7,55	1				Nợ HP
469	379	DT070249	Trịnh Văn	Tùng	9	8	8,7	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
470	575	AT200365	Đinh Thị	Tuyến	8,5	10	8,95	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
471	338	CT080164	Phạm Ngọc	Tuyến	8	10	8,6	1	17/10/2024	14h	204-TA2	
472	139	AT200466	Đàm Tường	Văn	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
473	502	AT200265	Đỗ Anh	Văn	8,5	7	8,05	1	17/10/2024	15h15	202-TA2	
474	228	AT200166	Trương Quang	Văn	8	7	7,7	1	17/10/2024	14h	104-TA2	
475	140	AT200465	Lê Vi Hồng	Vân	9,5	9	9,35	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
476	185	AT200167	Nguyễn Đức	Việt	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
477	539	CT080261	Phạm Quốc	Việt	7	9	7,6	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
478	141	DT070152	Trần Hữu	Việt	6,5	7	6,65	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
479	423	CT080260	Trương Văn	Việt	4,5	8	5,6	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
480	302	AT200266	Vũ Quốc	Việt	8	7	7,7	1	17/10/2024	14h	203-TA2	
481	424	CT080262	Lê Đăng	Vinh	8,5	8	8,4	1	17/10/2024	15h15	103-TA2	
482	380	AT200467	Mai Đức	Vinh	9	8	8,7	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
483	381	DT070250	Nguyễn Thế	Vinh	8	7	7,7	1	17/10/2024	15h15	102-TA2	
484	540	AT200168	Hoàng Tuấn	Vũ	6	7	6,3	1	17/10/2024	15h15	203-TA2	
485	142	AT200366	Nguyễn Minh	Vũ	6,5	8	6,95	1	17/10/2024	14h	102-TA2	
486	576	CT080263	Nguyễn Văn	Vũ	10	10	10	1	17/10/2024	15h15	204-TA2	
487	264	DT070251	Lương Mạnh	Xây	5	7	5,6	1	17/10/2024	14h	202-TA2	
488		CT040355	Nguyễn Văn	Xuân	0	0	0	1				Cấm thi; Nợ HP
489	186	AT200267	Hoàng Thị Hải	Yến	8	9	8,3	1	17/10/2024	14h	103-TA2	
490	143	AT200367	Nguyễn Thị	Yến	7,5	8	7,65	1	17/10/2024	14h	102-TA2	

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2024

PHÒNG KT&ĐBCLĐT